TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NẬM PỒ** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58 /2017/HSST
Ngày 19/7/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM PỒ -TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vàng Thị Dua;

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Tiếp.
- Ông Lò Văn Tuấn.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Pồ tham gia phiên tòa:

Ông Phùng Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên; Mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 59/2017/HSST ngày 05/7/2017 đối với bị cáo:

Tẩn Lở M sinh năm: 1954 tại T -Lai Châu; Giới tính: Nữ.

Trú tại: Bản S - xã N - P - Điện Biên; Dân tộc: Dao; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ văn hoá: Không; Bố đẻ:Tẩn Vần O (đã chết) và mẹ đẻ: Phàn U M (đã chết); Chồng: Chẻo Sài S (đã chết); Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1974, con nhỏ nhất sinh năm 1987; Bị cáo có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ hai;

Tiền sự: Không; Tiền án: Không;

Bị bắt ngày 08/4/2017, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo Tẩn Lở M bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Pồ truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng đầu tháng 02 năm 2017, Tẩn Lở M không nhớ rõ ngày nào, khi M đang ở nhà thì có một người đàn ông dân tộc Mông, không quen biết đến nhà M và hỏi M có mua heroine không, M trả lời muốn mua một ít để sử dụng. Ông ta hỏi M muốn mua bao nhiêu tiền, M trả lời bán cho M 1.500.000đồng. Ông ta đồng ý và đưa cho M 01 gói nhỏ heroine được gói bằng giấy nilon màu đỏ, M cầm lấy gói heroine và lấy tiền ra đếm rồi đưa cho người đàn ông đó. Sau đó người đàn ông đó đi đâu thì M không rõ, còn M cho gói heroine vừa mua

được giấu vào một chiếc giầy rồi dùng dây buộc vào vị trí treo quần áo trong nhà M với mục đích để sử dụng dần. Mỗi ngày M lấy ra sử dụng hai lần bằng hình thức hít vào buổi sáng và buổi tối. Đến 16 giờ ngày 08/4/2017 M tiếp tục lấy gói heroine ra để sử dụng. Khi M vừa lấy gói heroine ra thì gặp tổ công tác Đồn biên phòng N vào nhà M. Khi thấy tổ công tác M đã thả gói heroine xuống đất, tổ công tác đã yêu cầu M nhặt gói heroine lên để kiểm tra. Qua kiểm tra tổ công tác phát hiện bên trong gói nilon màu đỏ có chứa chất bột màu trắng đục, M khai nhận đó là heroine. Tổ công tác đã lập biên bản phạm pháp quả tang và thu giữ vật chứng vụ án.

Tại biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng ngày 10/4/2017 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P, gói vật chứng thu giữ của Tẩn Lở M có trọng lượng 0,82 gam.

Tại bản kết luận giám định số 393/GĐ - PC54 ngày 04/5/2017 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu vật gửi giám định trích ra từ vật chứng thu giữ của Tẩn Lở M là chất ma túy: Loại heroin.

Bản cáo trạng số 41/QĐ-VKS-HS ngày 03 tháng 7 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Điện Biên truy tố bị can Tẩn Lở M về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194/BLHS.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tẩn Lở M phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định tại điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017, Về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14; Áp dụng khoản 1 Điều 194 và điểm p khoản 1 Điều 46/BLHS, xử phạt Tẩn Lở M mức án từ 12 đến 18 tháng tù; Áp dụng Điều 41/BLHS và Điều 76/BLTTHS để xử lý vật chứng; Không đề xuất áp dụng hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Tẩn Lở M đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo.

XÉT THẤY

Bị cáo Tẩn Lở M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hồi 16 giờ ngày 08/4/2017, Tẩn Lở M đã bị tổ công tác Đồn biên phòng N bắt quả tang tại nhà của bị cáo ở bản SC 1 xã NH, huyện NP, thu giữ 0,82 gam heroine. Vì vậy có đủ cơ sở để khẳng định bị cáo Tẩn Lở M đã có hành vi phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo quy định tại khoản 1 Điều 194/BLHS.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý về các chất ma tuý của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo Tẩn Lở M là người có đủ

năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán, tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình và chịu mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa chung trong nhân dân.

Xét nhân thân: Bị cáo Tẩn Lở M từ nhỏ sinh ra và lớn lên tại T -Lai Châu, không được đi học. Năm 2000 cùng gia đình chuyển đến sinh sống tại bản S1, xã N, huyện P đến nay. Do nhận thức pháp luật hạn chế nên bị cáo đã sớm đi vào con đường nghiện ma túy. Năm 2003 bị cáo M đã từng bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu tuyên phạt 02 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, sau khi ra tù bị cáo không lấy đó làm bài học cảnh tỉnh cho bản thân và cho mọi người mà tiếp tục phạm tội trong vụ án này. Tuy nhiên đến thời điểm phạm tội mới bị cáo M đã được xóa án tích. HĐXX thấy bị cáo Tẩn Lở M đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Đây là tình tiết để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS.

Tại khoản 1 Điều 194 quy định: " Người nào tàng trữ vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm", nhưng tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: "1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ một năm đến năm năm:

c) Heroine, …. có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;".

Vì vậy cần căn cứ vào quy định tại điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017, Về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14, để xem xét và áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội đã gây ra, theo hướng có lợi cho bị cáo;

Xét hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 5 Điều 194 BLHS, xét thấy bị cáo Tẩn Lở M có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có khả năng thi hành hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo M, do không rõ tên tuổi địa chỉ nên không đủ cơ sở để xem xét xử lý.

Vật chứng vụ án: Gồm 0,82 gam heroine (đã trích mẫu gửi giám định 0,22 gam, không hoàn lại). Xét thấy cần căn cứ điểm c khoản 1 Điều 41/BLHS và điểm a khoản 2 Điều 76/BLTTHS, tuyên tịch thu để tiêu huỷ số hê rô in.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 99 BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khóa 14; thấy bị cáo Tẩn Lở M có giấy chứng nhận hộ nghèo số 207/BCĐ do Ủy ban nhân dân xã N, huyện P cấp, bị cáo thuộc hộ nghèo năm 2017 nên được miễn án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố bị cáo Tẩn Lở M phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; Điểm p khoản 1 Điều 46/BLHS; Điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; Xử phạt bị cáo Tẩn Lở M 13 *(Mười ba)* tháng tù, kể từ ngày bắt: 08/4/2017.

2. Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41/BLHS; Điểm a khoản 2 Điều 76/BLTTHS; Tuyên tịch thu tiêu huỷ 0,6 gam heroine theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/7/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện P.

3. Án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, bị cáo Tẩn Lở M được miễn án phí Hình sự sơ thẩm do thuộc hộ nghèo theo quy định của Chính phủ.

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ và THA Tòa án tỉnh;
- VKSND huyện P;
- Công an huyện P;
- THAHS huyện P;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS huyện P;
- PC 81 CA tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án; HSTHA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Vàng Thị Dua